

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẢNG BÀNG  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2018/HNGĐ-ST.

Ngày 29-11-2018.

V/v tranh chấp: “ly hôn, nuôi con”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

**- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Tài.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hồ Văn Khang.

Bà Dương Thị Mỹ Liên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Thế Sự - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Lê Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 562/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2018 về tranh chấp “*ly hôn, nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Dương Thị Lệ H, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp GNG, xã PL, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Tấn Th, sinh năm 1981. Địa chỉ hộ khẩu thường trú: PL, xã PL, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; Địa chỉ cư trú: Ấp GNG, xã PL, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn* **chị Dương Thị Lệ H** trình bày: Chị và anh Th cưới nhau năm 2003, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Lưu ngày 27/9/2004. Sau khi cưới vợ chồng chị về sống chung với cha mẹ anh Th, thời gian sau đó vợ chồng chị về sống chung với cha mẹ ruột của chị. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 01/2018 thì xảy ra mâu thuẫn do anh Th thường xuyên uống rượu về nhà đe dọa đâm chém chị và đuổi chị ra khỏi nhà, tuy nhiên vợ chồng chị vẫn còn sống chung nhà, sinh hoạt gia đình chung. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Th.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 người con chung là Nguyễn Th Tr, sinh ngày 08/5/2004 và Nguyễn Dương Huyền Tr, sinh ngày 20/02/2009 đang sống chung với vợ chồng chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi cháu Tr, anh Th nuôi cháu Tr, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con;

Tài sản chung và nợ chung: Không có, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn anh Nguyễn Tấn Th trình bày:* Anh thừa nhận lời trình bày của chị H về thời gian chung sống của vợ chồng, thời gian kết hôn, tài sản chung, nợ chung, con chung là đúng; Vợ chồng anh vẫn còn sống chung nhà, anh thừa nhận có uống rượu về nhà lớn tiếng, la mắng, chửi bới vợ con nhưng từ lúc chị H nộp đơn xin ly hôn anh đã cố gắng bỏ rượu, lo làm ăn. Nay anh không đồng ý ly hôn với chị H.

Tài sản chung và nợ chung: Không có nên anh không yêu cầu giải quyết.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng:*

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Thẩm phán chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố Tụng dân sự và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn; Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự.

2. Việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, tuyên xử:

Về hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Dương Thị Lệ H đối với anh Nguyễn Tấn Th.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Anh Th và chị H tự nguyện kết hôn với nhau năm 2003, có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung với gia đình anh Th được thời gian ngắn thì về sống chung với gia đình chị H và sống hạnh phúc đến tháng 01/2018 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh Th thường xuyên uống rượu, về nhà thì la mắng chị H. Anh Th đã nhận ra lỗi và cũng đã có thiện chí sửa đổi, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Th tha thiết được hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị H. Đồng thời qua xác minh tại địa phương về nguyên nhân mâu thuẫn của anh chị cũng do anh Th thường xuyên uống rượu ngoài ra không còn nguyên nhân nào khác. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh Th chưa đến mức trầm trọng, đời sống chung có thể kéo dài, mục đích của hôn nhân vẫn đạt được. Nay chị H yêu cầu ly hôn với anh Th, nhận thấy chưa có căn cứ chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[2] Về con chung: Không đặt ra giải quyết.

[3] Về chia tài sản, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[4] Án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **Tuyên xử:**

1. Về hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị Dương Thị Lệ H đối với anh Nguyễn Tấn Th.

2. Về con chung: Không đặt ra giải quyết.

3. Về chia tài sản và nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Dương Thị Lệ H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị H đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016461 ngày 04/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Chị H đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo: Chị H và anh Th được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- *Dương sự;*
- *VKSND H. Trảng Bàng;*
- *Chi cục THADS H. Trảng Bàng;*
- *TAND tỉnh Tây Ninh;*
- *Lưu VT, hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lê Văn Tài**